

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và Trần Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Trọng V; **tên gọi khác:** Không; **sinh ngày:** 13/4/1956 tại huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; **nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Thôn Hợp G, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; **Nghề nghiệp:** Lao động tự do; **Trình độ văn hoá:** 3/10; **Dân tộc:** Kinh; **Giới tính:** Nam; **Tôn giáo:** Không; **Quốc tịch:** Việt Nam; **Con ông Nguyễn Ng và bà Võ Thị D (Bố mẹ hiện đã mất);** Vợ Nguyễn Thị S và 05 con lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1993; **Tiền án:** Không ; **Tiền sự:** Ngày 12/10/2020 bị Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 343, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, ngày 13/10/2020 đã nộp tiền phạt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng V: Bà Nguyễn Thị Ng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người bị hại: Chị Phan Thị Kh, sinh năm 1973; Nơi cư trú: thôn Thanh V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: làm ruộng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Thôn Hợp G, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; Vắng mặt.

Người làm chứng: Hoàng Văn Nh, sinh năm 1976; Nơi cư trú: thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Trọng V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu BKS: 38 F9 – 4858 (xe mượn của vợ là bà Nguyễn Thị S) đi từ nhà ở của mình theo đường Quốc lộ ven biển đến khu vực các ruộng ngô của người dân xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân trồng để bẻ trộm ngô đem về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. V đi đến cánh đồng Cồn Vông thuộc thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành thì rẽ vào một đường bê tông nơi có nhiều ruộng ngô gần đến kỳ thu hoạch. V vào bãi rác ven đường nhặt một bì tải màu vàng rồi xuống ruộng ngô của chị Phan Thị Kh, trú tại thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành bẻ trộm 105 (Một trăm linh năm) bắp ngô (loại ngô đỏ) bỏ vào bì tải. Sau đó V vác bao tải ngô đặt lên giá đèo hàng phía sau xe mô tô rồi chở về nhà theo đường cũ. Khi V vừa đi đến ngã tư xã Xuân Thành thì anh Hoàng Văn Nh, trú tại thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành nghi ngờ V bẻ trộm ngô nên đuổi theo giữ V lại. Khi anh Nh hỏi V lấy ngô ở đâu thì V nói lấy ở Xuân Hoa, anh Nh rút chìa khóa xe mô tô của V, yêu cầu V đứng đó để chạy đi báo công an viên xã Xuân Thành. Sau khi anh Nh vừa đi khỏi thì V vứt bao tải ngô lại bên đường rồi đầu điện ắc quy xe mô tô để nổ máy và bỏ chạy về nhà ở thôn Hợp Giáp, xã Xuân Yên. Chiều cùng ngày, V bị công an xã Xuân Thành triệu tập đến làm việc, tại đây V đã thừa nhận đầy đủ hành vi của mình đã thực hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17 ngày 05/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Nghi Xuân xác định 105 bắp ngô Nguyễn Trọng V lấy trộm của chị Phan Thị Kh có khối lượng 30 kg, trị giá 240.000đ (Hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

Quá trình xác minh thấy rằng ngày 13/9/2020 Nguyễn Trọng V đã có hành vi trộm cắp tài sản nên ngày 12/10/2020 bị Công an huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định số 343, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng nên hành vi của Nguyễn Trọng V có dấu hiệu hình sự. Vì vậy ngày 25/5/2021 Công an xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Nghi Xuân giải quyết theo thẩm quyền.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại 105 bắp ngô chị Phan Thị Kh không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: 105 bắp ngô cùng bao tải sau khi định giá tài sản đã trả lại cho chị Phan Thị Kh; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu BKS: 38 F9 – 4858 thu giữ từ Nguyễn Trọng V đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 43/CT -VKS-NX ngày 13/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai tại hồ sơ vụ án phản ánh nội dung như lời trình bày của bị cáo và nội dung bản cáo trạng và không yêu cầu bị cáo bồi thường đồng thời xin giảm nhẹ hành phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày chiếc xe máy bị cáo dùng để làm phương tiện trộm cắp tài sản là tài sản riêng của bà được cháu là Trần Thị Th cho vào đầu năm 2020 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc ông V lấy xe đi thực hiện trộm cắp bà không biết. Hiện nay bà đã được trả lại chiếc xe này nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; các điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Trọng V mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và miễn án phí hình sự thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên đã gửi bản bào chữa cho bị cáo trong đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất cho bị cáo cải tạo tại địa phương, đồng thời không khấu trừ thu nhập và miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo cải tạo tại địa phương để bị cáo tu dưỡng trở thành con người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Trọng V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu BKS: 38 F9 – 4858 (xe mượn của vợ là bà Nguyễn Thị S) đi từ nhà ở của mình đến khu vực ruộng ngô Cồn Vông thuộc thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân bẻ trộm của chị Phan Thị Kh trú tại thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành 105 (một trăm linh năm) bắp ngô có khối lượng 30kg, trị giá 240.000 đồng, trên đường đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì bị phát hiện, bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng V lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của người trị giá 240.000 đồng là dưới 02 triệu đồng, tuy nhiên trước đó

bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có công với cách mạng (Bị cáo là thương binh 3/4), người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền sự vào 12/10/2020 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội đã thi hành được 06 tháng 20 ngày) là yếu tố cấu thành tội phạm trong vụ án này, số tiền bị cáo chiếm đoạt không lớn (240.000 đồng). Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa bị cáo là thương binh $\frac{3}{4}$ thương tật 41% nếu đưa bị cáo vào cơ sở giam giữ sẽ không đảm bảo việc lao động cải tạo của bị cáo trong quá trình giam giữ. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

Bị cáo là thương binh $\frac{3}{4}$ thương tật 41% không thể lao động, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập hàng tháng và không buộc bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[7] Trong vụ án này Trong vụ án có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream màu nâu BKS: 38 F9 – 4858 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị S là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bà S không biết việc Nguyễn Trọng V sử dụng chiếc xe của mình để đi trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị S là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Vật chứng đã được Cơ quan điều tra trả lại trong quá trình điều tra là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người có công với cách mạng nên miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng V 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng V cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Nguyễn Trọng V phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

5. *Về án phí:* Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng V.

6. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- UBND xã Xuân Yên;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký, đóng dấu)

Hoàng Trung Thông